

Số: 49/2025/QĐST- HNGĐ

Nho Quan, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/02/2025 giữa:
- Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Thu T sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn L, xã S (nay xã P), huyện N, tỉnh Ninh Bình;
- Bị đơn: Anh Trần Văn T1 sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn L, xã S (nay xã P), huyện N, tỉnh Ninh Bình
- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị Thu T và anh Trần Văn T1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Thu T và anh Trần Văn T1 thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị T với anh T1 có 02 con chung: cháu Trần Minh Q sinh ngày 06/10/1997 và cháu Trần Minh K sinh ngày 23/8/2003 Hiện nay hai cháu đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị Phùng Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/24/0000990 ngày 27/02/2025. Hoàn trả lại cho chị Phùng Thị Thu T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. H. NQ;
- Chi cục THA H. NQ;
- UBND xã(phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thanh Nhân

